HỌC KỲ ĐẦU NĂM HỌC 2023

TUYỂN SINH TÂN SINH VIÊN, SINH VIÊN HỆ CHUYỂN TIẾP

SINCE 1947
SEO KYEONG
UNIVERSITY

Tư tưởng thành lập

Bằng phương pháp nghiên cứu và giảng dạy tri thức kế thừa tinh thần mang lại lợi ích cho con người cũng như việc đào tạo nhân tài có năng lực, tư tưởng thành lập mong muốn góp phần xây dựng một xã hội lý tưởng thịnh vượng của nhân loại.

Mục đích giảng dạy

Dựa theo tư tưởng thành lập, mục đích chính là giảng dạy – nghiên cứu phương pháp ứng dụng hữu ích, lý thuyết học thuật chuyên sâu cần thiết cho sự phát triển của xã hội nhân loại và dân tộc; cũng như thực hiện việc giáo dục con người thông qua việc trau dồi và rèn luyện nhân cách chuẩn mực, đào tạo nhân tài có khả năng lãnh đạo hội tụ đầy đủ yếu tố tri (tri thức) – tình (tình nghĩa) – ý (ý chí).

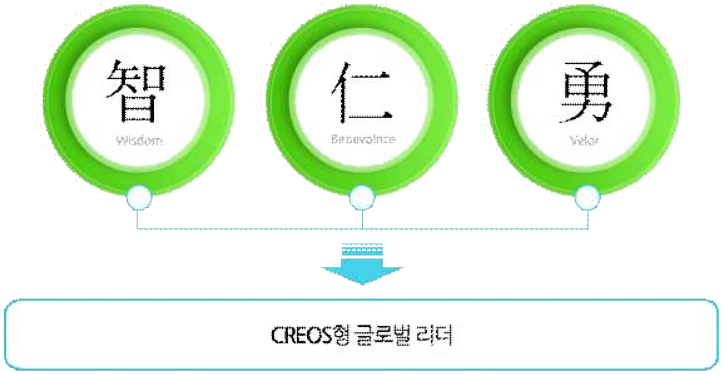

Mục tiêu giảng dạy

Mục Lục

1. MỤC TUYỂN SINH VÀ BẢNG TỔNG QUÁT SỐ LƯỢNG TUYỂN SINH 2

2. ĐIỀU KIỆN ỨNG TUYỂN 5

3. TIẾP NHẬN HỒ SƠ 6

4. HỒ SƠ CẦN NỘP 7

5. PHÍ TUYỂN SINH VÀ PHƯƠNG PHÁP TUYỂN SINH 8

6. THỜI GIAN BIỂU TIẾN HÀNH TUYỂN SINH 9

7. PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN 10

8. HỌC BỔNG 10

9. CÁC KHOẢN MỤC ỨNG VIÊN CẦN LƯU Ý 11

10. GIỚI THIỆU VỀ KÝ TÚC XÁ 12

11. GiỚi THIỆU VỀ HỌC PHÍ 12

12. HƯỚNG DẪN ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ 13

1. MỤC TUYỂN SINH VÀ BẢNG TỔNG QUÁT SỐ LƯỢNG TUYỂN SINH

▣ Tân sinh viên

가. Mục tuyển sinh

Đại Học	Mục tuyển sinh	
	Khoa	Chuyên ngành
Khoa học nhân văn xã hội	Khoa ngôn ngữ thương mại quốc tế	Tiếng Anh, Nhật, Trung, Nga, Pháp
	Khoa nội dung quảng cáo	
	Khoa nguồn nhân lực công	Nguồn nhân lực công / Cảnh sát hành chính
	Khoa kinh tế	Kinh tế/Kinh tế toàn cầu
	Khoa giáo dục mầm non	
Khoa học kỹ thuật	Khoa tin học phần mềm	
	Khoa học kỹ thuật thông tin tài chính	
	Khoa học kỹ thuật sinh mệnh hóa học nano	
	Khoa học kỹ thuật điện tử máy tính	
	Khoa học kỹ thuật hệ thống lưu thông hàng hóa	
	Khoa học kỹ thuật đô thị	
	Khoa học kỹ thuật kiến trúc xây dựng cơ bản	
Nghệ thuật thẩm mỹ	Khoa thiết kế tóc	
	Khoa trị liệu thẩm mỹ da – trang điểm	
	Khoa trang điểm	

Đại Học	Mục tuyển sinh	
	Khoa	Chuyên ngành
Nghệ thuật công diễn	Khoa nghệ thuật công diễn	Diễn xuất / Đạo diễn / Diễn xuất người mẫu/ Kỹ thuật sân khấu / Thời trang sân khấu / Nhạc kịch
	Khoa âm nhạc	Piano
		Nhạc khí (Tham khảo chi tiết trong chuyên ngành)
		Nhạc cụ gõ
		Nhạc cụ dây (Tham khảo chi tiết trong chuyên ngành)
	Khoa âm nhạc ứng dụng	Nhạc khí (Tham khảo chi tiết trong chuyên ngành)
		Soạn nhạc
		Hát
		Ca-nhạc sĩ
	Khoa múa nghệ thuật	Múa Hàn Quốc / Múa thực tiễn
Thiết kế & Hình ảnh	Khoa thiết kế	VD_Visual Design / LF_Lifestyle Design
	Khoa hình ảnh điện ảnh	
Tổng hợp	Khoa Nghệ thuật và công nghệ	
	Khoa Thể thao và công nghệ	

나. Số lượng tuyển sinh tân sinh viên

- Không giới hạn số lượng, tuyển sinh trong khả năng trường có thể tiếp nhận.
- Khoa Nghệ thuật công diễn sẽ dựa vào tiến trình giáo dục của Khoa và số lượng ứng viên của kì đó để quyết định có tiến hành tuyển sinh hay không, do đó việc tuyển sinh vào khoa đó có thể bị hủy.
- Khoa Nghệ thuật công diễn có thể sẽ yêu cầu nộp Video thể hiện năng lực của ứng viên trước khi vào vòng phỏng vấn.

다. Chuyên ngành cụ thể dựa theo mục tuyển sinh của mỗi Khoa

Đại học	Phân ngành	Mục tuyển sinh	Khối ngành	Khối ngành
Nghệ thuật công diễn	Năng khiếu	Khoa âm nhạc _Nhạc khí, nhạc cụ dây	Nhạc khí	Flute/Oboe/Clarinet/Bassoon/ Saxophone/Hall/Trumpet/Trombone/Tuba
			Nhạc cụ dây	Violin/Viola/Cello/Double Bass
		Khoa âm nhạc ứng dụng	Nhạc khí	Nhạc khí (Saxophone,Trumpet/Trombone)/ Bass/Drum/Guitar/Piano

▣ Hệ chuyển tiếp từ năm 3

가. . Mục tuyển sinh

Đại học	Mục tuyển sinh	
	Khoa	Chuyên ngành
Khoa học nhân văn	Khoa ngôn ngữ thương mại quốc tế	Tiếng Anh, Nhật, Trung, Nga, Pháp
	Khoa thiếu nhi	
	Khoa quảng cáo quảng bá nội dung	
Khoa học xã hội	Khoa nguồn nhân lực công	Nhân lực công cộng/ Cảnh sát hành chính
	Khoa kinh tế	Kinh tế/Kinh tế toàn cầu
Khoa học kỹ thuật	Khoa tin học phần mềm	
	Khoa học kỹ thuật thông tin tài chính	
	Khoa học kỹ thuật sinh mệnh hóa học nano	
	Khoa học kỹ thuật điện tử	
	Khoa học kỹ thuật tin học	
	Khoa học kỹ thuật hệ thống lưu thông hàng hóa	
	Khoa học kỹ thuật đô thị	
	Khoa học kỹ thuật kiến trúc xây dựng cơ bản	
Nghệ thuật thẩm mỹ	Khoa thiết kế tóc – trang điểm	
	Khoa trị liệu thẩm mỹ da – trang điểm	

나. Số lượng tuyển sinh sinh viên chuyển tiếp

Không giới hạn số lượng sinh viên tuyển sinh, trường sẽ tiếp nhận số lượng học sinh trong khả năng đào tạo của trường.

다. Chuyển tiếp từ năm 2 chỉ tiếp nhận ứng viên cho các khoa Kinh tế, khoa Thiết kế Tóc, khoa Trị liệu thẩm mỹ da-trang điểm, khoa Trang điểm

라. Chuyển tiếp từ năm 2 sẽ tiếp nhận hồ sơ của những ứng viên là học sinh của trường đại học tại Hàn Quốc và (dự kiến) hoàn thành năm nhất tại trường đó hoặc (dự kiến) tốt nghiệp trường cao đẳng tại Hàn Quốc. Đối với những ứng viên là học sinh của trường đại học tại nước ngoài có nguyên vọng chuyển tiếp từ năm 2 thì sẽ xét về chế độ giáo dục và số tín chỉ đã đạt được để quyết định có được ứng tuyển hay không, việc ứng tuyển có thể bị hủy bỏ.

2. ĐIỀU KIỆN ỨNG TUYỂN

가. Điều kiện đăng ký dành cho tân sinh viên

1) Bản thân ứng viên, bố và mẹ của ứng viên điều phải có quốc tịch người ngoại quốc (không phải là người Hàn Quốc) đã hoàn thành tất cả các chương trình Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông trở lên tại nước sở tại.

2) Người (dự định) đạt Chứng chỉ năng lực tiếng Hàn (TOPIK) cấp 4 trở lên (Đối với ngành Nghệ thuật Thẩm mỹ là cấp 3 trở lên)

[Đối với trường hợp nhập học bằng điều kiện phụ là chứng chỉ năng lực tiếng hàn cấp 2 thì yêu cầu tốt nghiệp là : Bắt buộc phải có chứng chỉ năng lực tiếng hàn cấp 4 trở lên (với ngành Nghệ thuật Thẩm mỹ là cấp 3 trở lên)]

※ Điều kiện ứng tuyển cho ngành Kinh doanh, Nghệ thuật thẩm mỹ – Nghệ thuật – Thiết kế và Hình ảnh : Người có chứng chỉ năng lực tiếng Hàn cấp 2 trở lên hoặc Hoàn thành cấp 4 trở lên đối với chương trình học tiếng tại các trường đại học ở Hàn Quốc hoặc Thông qua bài thi đánh giá năng lực tiếng Hàn của viện tiếng trường ĐH Seokyeong thì có thể nhập học bằng điều kiện phụ (yêu cầu tốt nghiệp là Chứng chỉ năng lực tiếng Hàn cấp 4 trở lên (với ngành Nghệ thuật Thẩm mỹ là cấp 3 trở lên))

※ Tùy vào tình hình Corona19 mà bài thi đánh giá năng lực tiếng Hàn có thể tiến hành thi online

▣ Những điều cần lưu ý về tư cách ứng tuyển

◑ Người đa quốc tịch hay người không có quốc tịch không thể đăng ký ứng tuyển (Tuy nhiên, đến ngày 2022.11.01.người có dự tính bỏ quốc tịch Hàn Quốc thì sẽ được chấp nhận hồ sơ. Thời gian nhập học được tính từ lúc ứng viên có quốc tịch nước ngoài)

◑ Trong quá trình giáo dục, dựa theo liên quan đến luật giáo dục phù hợp với nước sở tại, học lực tại các trường chính quy mới được công nhận.

◑ Không công nhận các thành tích qua các chương trình giáo dục để thông qua kì thi trong nước và ngoài nước, giáo dục tại nhà, giáo dục qua internet, giáo dục suốt đời, ...

나. Điều kiện đăng ký dành cho sinh viên chuyển tiếp

1) Người đã tốt nghiệp(hoặc dự kiến) Cao đẳng hay trường nghề tại trong và nước ngoài hệ 2~3 năm, hoặc Người có số liệu 2 năm học(4 học kỳ) trở lên tại trường đại học tại trong và ngoài nước hệ 4 năm.

2) Đạt (dự kiến đạt) năng lực tiếng Hàn (TOPIK) cấp 4 trở lên (TOPIK cấp 3 trở lên với Khoa thẩm mỹ nghệ thuật)

다. Chứng nhận năng lực tiếng Hàn (TOPIK) được công nhận: Tính đến kì thi lần thứ 85 được phát biểu kết quả vào ngày 15 tháng 12 năm 2022 (Thứ Năm)

Tuy nhiên, Chứng nhận năng lực tiếng hàn của kì thi thử TOPIK IBT (I-TOPIK) lần thứ 2 được phát biểu vào ngày 17 tháng 11 (Thứ Năm) cũng sẽ được công nhận giống như kết quả TOPIK

3. TIẾP NHẬN HỒ SƠ

가. Thời gian

Cách thức tiếp nhận	Thời gian tiếp nhận
Đến trực tiếp văn phòng trường	Từ 10:00 ngày 14/11/2022(thứ hai) ~ Đến 17:00 ngày 02/12/2022 (thứ sáu)

나. Lệ phí tuyển sinh: Phải đến trực tiếp nộp.

다. Những điều cần lưu ý khi nộp hồ sơ:

1) Trước khi đăng ký hồ sơ, xin vui lòng phải xác nhận lại điều kiện đăng ký.
2) Sau khi kết thúc thời gian đăng ký, không có khả năng thay đổi thông tin cũng như hủy bỏ, lệ phí tuyển sinh cũng sẽ không được hoàn lại.
3) Với trường hợp Khi ứng viên khai báo thông tin bị thiếu xót, sai lệch, hồ sơ thiếu sót dẫn đến thiệt hại đối với ứng viên đó, xin vui lòng tự bản thân ứng viên chịu trách nhiệm.
4) Sẽ bị liệt vào danh sách không đạt đối với những hồ sơ chưa nộp hoặc theo kết quả điều tra hồ sơ ứng viên không thỏa đáng theo “tư cách đăng ký”

라. Chú ý về Ảnh nộp kèm

1) Nộp 5 tấm ảnh màu 3×4cm được chụp trong vòng 3 tháng
2) Không được nộp ảnh đội mũ , ảnh chụp bằng điện thoại, ảnh đã qua chỉnh sửa đến mức khó nhận biết ra ứng viên, ảnh người lạ hay các ảnh khác.

4. HỒ SƠ CẦN NỘP

Hồ Sơ Bắt Buộc Chung Đối Với Toàn Bộ Tân Sinh Viên – Sinh Viên Chuyển Tiếp

가. . 1 bản **Đơn đăng ký nhập học** (tải mẫu tại trang web của trường)

나. **. Cam kết bảo lãnh du học, Giấy giới thiệu bản thân, Kế hoạch học tập, Giấy đồng ý điều tra học lực (viết tay bằng tiếng Hàn), Giấy chứng nhận đang học tiếng tại Viện giáo dục ngôn ngữ trường đại học Seokyeong (đối với người liên quan)** mỗi loại 1 bản (tải mẫu tại trang web của trường)

다. **Chứng nhận tốt nghiệp Trung học phổ thông (dịch thuật công chứng xác nhận lãnh sự) 1 bản**

※ Với trường hợp dự định Tốt nghiệp, Trước tiên cần nộp Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời, sau đó nộp bổ sung chứng nhận tốt nghiệp trước ngày khai giảng.

라. **Bảng điểm cả quá trình học tập tại Trung học phổ thông** (không công nhận điểm tốt nghiệp) **Bản dịch thuật công chứng và xác nhận lãnh sự)** 1 bản.

Với trường hợp có học lực trên Trung học phổ thông, cần nộp: Bằng tốt nghiệp (hay bằng tốt nghiệp tạm thời), bảng điểm (công chứng và xác nhận lãnh sự) 1 bản.

마. **Bản sao Hộ Khẩu và Giấy Khai sinh được nước sở tại phát hành theo qui định của pháp luật có tên Ba, mẹ và học sinh đó (bản gốc và bản được xác nhận lãnh sự)** mỗi thứ 1 bản

바. **Bản sao chứng minh thư gia đình** (dịch thuật công chứng và xác nhận lãnh sự) 1 bản một

사. **Hộ chiếu, visa và chứng nhận người ngoại quốc** (bản sao) mỗi thứ 1 bản

아. **Bảng điểm Năng lực tiếng Hàn (TOPIK) và giấy chứng nhận đang theo học tại viện ngôn ngữ, Bảng điểm thành tích (có biểu thị % đến lớp),** mỗi loại 1 bản.

자. **: Giấy Xác nhận năng lực tài chính bản thân:** Để cấp Giấy đồng ý nhập học dành cho Visa du học của các sinh viên nước ngoài cần những hồ sơ sau:

1) **Giấy chứng minh tại chức vụ** hay **Giấy đăng ký kinh doanh** (có địa chỉ công ty/số điện thoại/số fax) của người bảo lãnh tài chính **(dịch thuật công chứng và xác nhận lãnh sự)**

2)) **Chứng nhận thu nhập** hay **chứng nhận nộp thuế tài sản** (có địa chỉ công ty/số điện thoại/số fax)) của người bảo lãnh tài chính **(dịch thuật công chứng và xác nhận lãnh sự)**

※ Với trường hợp Ba mẹ đang cư trú tại Hàn quốc cần giấy Giấy chứng nhận đóng thuế thu nhập loại A, Chứng nhận Bảo hiểm, chứng nhận đang tại chức vụ, mỗi loại 1 bản.

3) Chứng nhận số dư tài khoản trong nước mang tên sinh viên và có giá trị trên $20.000

4) **Trường hợp đang sở hữu Visa D4 Bắt buộc phải nộp giấy chứng nhận đang theo học tại viện ngôn ngữ, Bảng điểm thành tích (có biểu thị % điểm danh)**, mỗi loại 1 bản.

★Giấy xác minh năng lực tài chính, Xác nhận số dư ngân hàng Được cấp sau ngày 01 tháng 11 năm 2022 (thứ Ba)

차. **Ảnh (3×4) 5 tấm**

카.. Bản sao **sổ Ngân hàng mang của bản thân hay người bảo lãnh** (với Người sinh sống ngoài lãnh thổ Hàn Quốc cần tài khoản có thể giao dịch quốc tế)

타. Hồ sơ 'Bảo hiểm sức khỏe Quốc dân'(đối với người sở hữu)

Hồ sơ cần nộp thêm đối với sinh viên Hệ Chuyển Tiếp

가. **Chứng nhận tốt nghiệp Các trường đại học trước(công chứng và hợp pháp hóa lãnh sự) 1 bản**

※ Trường hợp là người sẽ tốt nghiệp, Trước tiên cần nộp chứng nhận tốt nghiệp tạm thời được hợp pháp lãnh sự, sau đó trước khi khai giảng cần nộp bổ sung chứng nhận tốt nghiệp được hợp pháp hóa lãnh sự.

나. Bảng điểm toàn bộ quá trình **của các trường Đại học trước (Dịch thuật sang tiếng Hàn, công chứng và hợp pháp hóa lãnh sự)** 1 bản, **(Bảng điểm có ghi rõ tổng số tín chỉ đã học).**

※ Trường hợp không có khả năng nộp Chứng nhận học lực cần phải nộp Bằng tốt nghiệp Trung học Phổ Thông (được xác nhận lãnh sự).

※ Tất cả các hồ sơ phải nộp nếu bản gốc không phải tiếng Hàn thì đều phải Dịch thuật sang Tiếng Hàn hoặc tiếng Anh công chứng và hợp pháp hóa lãnh sự, với sinh viên hệ liên thông cần nộp bảng điểm Đại học bắt bộc phải dịch thuật sang tiếng Hàn.

※ Sau khi tiếp nhận hồ sơ. Vì để xác tính chân thực, trường có thể sẽ yêu cầu nộp một số giấy tờ

※ Trường hợp sinh viên xin cấp Visa không phải tại Hàn Quốc cần xin cấp Chứng nhận học lực và Giấy xác nhận số dư tài khoản mỗi loại 2 bản, 1 bản nộp cho Trường, còn 1 bản Học sinh tự nộp cho Lãnh sự quán tại thời điểm đăng ký xin cấp Visa. Hồ sơ cần thiết để cấp Visa tại mỗi quốc gia và khu vực có thể khác nhau.

5. PHÍ TUYỂN SINH VÀ PHƯƠNG PHÁP TUYỂN SINH

가. Phí tuyển sinh và Phương pháp tuyển sinh

Hạng mục Tuyển sinh	Phương pháp tuyển sinh	Phí tuyển sinh (won)
Tất cả Hạng mục	100% Phỏng vấn	100,000

※ Người đăng kí thi bài thi kiểm tra năng lực tiếng đầu vào được tổ chức bởi Viện tiếng của trường sẽ phải đóng lệ phí thi riêng, không bao gồm trong phí tuyển sinh

※ Đánh giá theo khả năng học tập, thông tin học lực, Và nếu Kết quả đánh giá của trường Đại học là sinh viên có trở ngại và thiếu năng lực học tập, thì sẽ không được lựa chọn mà không có liên quan đến số lượng sinh viên tuyển sinh

※ Người không có mặt tại Ngày phỏng vấn sẽ được tính là không đạt

※ Chuyên ngành Nghệ thuật năng khiếu có khả năng sẽ kiểm tra khi phỏng vấn, điểm kiểm tra năng khiếu sẽ được phản ánh cùng với điểm phỏng vấn

※ Một vài khoa trong khối ngành Năng khiếu nghệ thuật sẽ có thể yêu cầu nộp tác phẩm bổ sung

※ Trong trường hợp Điểm phỏng vấn (bao gồm cả điểm kiểm tra thực hành) thấp hơn điểm tiêu chuẩn tuyển sinh sẽ bị đánh giá là không đỗ

본교의 상징 파워아이콘은
서경비전2025의 CREOS형 인재에
부합하는 서경대학교의
새로운 상징입니다.

0과 1로 구성 된 파워아이콘은
디지털 시대를 상징함과 동시에,
무한한 에너지와 창의성을 바탕으로
글로벌 시대의 리더로 자리잡을
학생들의 미래를 의미합니다

6. THỜI GIAN BIỂU TIẾN HÀNH TUYỂN SINH

Nội dung	Thời Gian	Địa Điểm	Ghi chú
Đăng ký nộp hồ sơ	Thứ Hai, ngày 14.11.2022 ~ Thứ Sáu ngày 02.12.2022 (10:00 ~ 17:00)	Tại văn phòng Giáo dục quốc tế (글로벌교육원) Tầng 11, Tòa 유담관	※ Đến Trực tiếp Văn phòng Giáo dục quốc tế để đăng ký. (Những sinh viên đang sống tại nước sở tại có thể đăng ký hồ sơ thông qua bưu điện) • Không tiếp nhận đăng ký vào cuối tuần
Nộp hồ sơ	Đến 17:00 Thứ Sáu ngày 02.12.2022	Tại văn phòng Giáo dục quốc tế (글로벌교육원) Tầng 11, Tòa 유담관	• Nộp hồ sơ trong thời gian Đăng ký nộp hồ sơ • Người không nộp hồ sơ sẽ liệt kê vào danh sách không đỗ.
Thi Phỏng vấn	1 ngày trong khoảng Thứ Ba, ngày 27.12.2022 ~ Thứ Năm, ngày 29.12.2022	Địa điểm được chỉ định tại trường (dự tính tại 유담관)	• (Thứ Năm) ngày 22.12.2022 Công bố ngày chính thức phỏng vấn • Danh sách công bố không thể thay đổi ngày theo từng cá nhân.
Công bố danh sách thí sinh đỗ	Thứ Ba, ngày 03.01.2023 Dự tính vào 17:00	Trên website của Trường phần Du học sinh ngoại quốc, Mục Thông báo	• Sẽ không thông báo đến từng cá nhân đạt. • Cấp chứng nhận và thông báo Nộp tiền Học phí
Đóng Học phí	Thứ Tư, ngày 04.01.2023 ~ Thứ Sáu, ngày 06.01.2023 Đến khi ngân hàng hết giờ giao dịch	Số Tài khoản giả định tại Ngân Hàng sinhan	• Nộp thông qua tài khoản Giả định • Không đóng học phí trong khoảng thời gian trên sẽ được tính là trượt..
Đổi Visa D-2	Thứ Hai, ngày 16.01.2023 ~ Thứ Tư, ngày 18.01.2023	Tại văn phòng Giáo dục quốc tế (글로벌교육원) Tầng 11, Tòa 유담관	• Bảng điểm tại Trung tâm Học tiếng(có biểu thị % điểm danh) • Toàn bộ bảng điểm của trường đại học trước đó và Chứng nhận Sinh viên(Áp dụng với sinh viên hệ liên thông) • **Bắt buộc phải duy trì số liệu điểm danh trên 70% tại trung tâm học tiếng cho đến khi chuyển đổi sang Visa D-2.**
Định Hướng cho Tân sinh. Sinh viên liên thông	Thứ Tư, ngày 22.02.2023 Dự tính 10:00	Dự tính tại tầng 11 tòa nhà 유담관(yudamgwan)	• Hướng dẫn sinh hoạt tại trường • Đăng ký môn học • Đăng ký thẻ sinh viên • Nhận Phòng ký túc xá
Khai Giảng	Thứ Năm, ngày 02.03.2023		

7. PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN

STT	Nội dung	Ghi chú
가	Đánh giá tư cách và phán định đạt hay không đạt	Trung tâm Giúp đỡ sinh viên Ngoại quốc tại Trường
나	Đóng Học phí (Số tiền phải đóng sẽ được thông báo sau)	Phòng tài vụ của trường và Ngân Hàng
다	Cấp Giấy cho phép nhập học	Trung tâm Giúp đỡ du học sinh ngoại quốc của trường
라	Chuyển phát Giấy cho phép nhập học	Trung tâm Giúp đỡ du học sinh ngoại quốc của trường
마	Đăng ký xin Cấp Thị thực và cấp	Đại sứ quán Hàn quốc tại nước ngoài
바	Nhập cảnh	
사	Đăng ký người ngoại quốc ※Đối với học viên(Visa D-4) tại Trung tâm ngôn ngữ sẽ đăng ký chuyển đổi sang Visa D-2	Bộ tư pháp phòng xuất nhập cảnh

※ Chỉ có thể đóng học phí thông qua phương pháp trường đã chỉ định, phải đóng theo số tài khoản giả định được chỉ định.
※ Số học phí phải nộp sẽ được công bố sau.
※ Những người đang học tại trung tâm Ngôn ngữ cần phải theo học đến lúc chuyển đổi xong visa.
※ Cần nộp cho trường các hồ sơ sau khi đăng ký Người ngoại quốc(các loại như Chứng thực của Cục Xuất nhập cảnh, Thẻ chứng minh người ngoại quốc)

8. HỌC BỔNG

가. Học bổng học kỳ đầu tiên dựa theo Topik để cấp học bổng, Trong thời gian học tại trường học bổng sẽ được tự động tính theo điểm số

Tên học bổng	Học bổng thành tích tiếng Hàn của người ngoại quốc(TOPIK)
Phân loại	Cấp 2 ~ Cấp 6
Học phí được giảm	20% ~ 60%
Ghi chú	Áp dụng Topik khi Tân sinh viên và sinh viên chuyển tiếp nhập học / Người nhập học mà không có chứng chỉ TOPIK sẽ được cấp học bổng dựa trên tiêu chuẩn của TOPIK cấp 2

Tên học bổng	Học bổng cho sinh viên có điểm thành tích suất sắc
Ghi chú	Học bổng sẽ được cấp tự động dựa vào điểm số của học kì trước đó

※ Chính sách học bổng học kì 1 năm 2023 có thể thay đổi dựa theo quy định của Hội Khuyến học tại trường

나. Phí nhập học chỉ đóng tại học kỳ đầu tiên

9. CÁC KHOẢN MỤC ỨNG VIÊN CẦN LƯU Ý

1) Không thể đăng ký ứng tuyển nhiều lần cùng tuyển chọn/ cùng đơn vị tuyển dụng trong trường. Trong 1 khoa chỉ có thể đăng ký 1 nguyện vọng.
2) Sau khi hoàn thành đăng ký hồ sơ không thể hủy hay sửa đổi lại thông tin, vì vậy xin vui lòng thận trọng khi điền thông tin.
3) Sau thời gian tiếp nhận hồ sơ, trừ khi ngành ứng tuyển không đủ ứng viên đăng kí nên không thể mở lớp, thì mọi trường hợp hủy đăng kí nhập học do lí do cá nhân đều không được hoàn trả lệ phí đăng kí
4) Người không nộp hồ sơ, Người có kết quả đánh giá hồ sơ không đạt yêu cầu và người không có mặt tại ngày phỏng vấn sẽ được xử lý vào danh sách không đạt, Và sẽ không hoàn trả tất cả lệ phí đăng ký cùng toàn bồ hồ sơ.
5) Tất cả hồ sơ đã nộp, trong đó danh sách kê khai và xác minh của bản thân phát hiện nhiều hư cấu hay tư cách đăng ký không đạt, bằng những phương pháp gian lận để thông qua và nhập học, nếu bị phát hiện sẽ hủy tư cách thông qua và tư cách nhập học.
6) Chúng tôi cần sử dụng thông tin cá nhân phục vụ cho kỳ thi đầu vào, nên khi đăng ký hồ sơ cần đồng ý vào Giấy đồng ý cho sử dụng thông tin cá nhân.
7) Trường hợp Chính phủ Đại Hàn Dân Quốc không đồng ý cấp chứng nhận thì kết quả thông qua bị hủy bỏ, và sẽ hoàn trả lại toàn bộ phí học phí đã đóng trong học kỳ đó (trừ lệ phí đăng ký).
8) Đối tượng được phán đoán học sinh có thể thiếu khả năng học tập nên khó tiếp thu kiến thức tại Đại học, có thể sẽ không được lựa chọn mà không liên quan đến số lượng thí sinh tuyển sinh.
9) Hồ sơ nộp phải là bản gốc.
10) Hồ sơ nộp có bao gồm tiếng Anh, bắc buộc phải công chứng tại bản gốc và đính kèm bản dịch tiếng Hàn nộp kèm theo.
11) Trên hồ sơ nộp có sự khác nhau về họ tên phải nộp thêm bản chứng nhận xác nhận cùng một cá nhân của cơ quan Pháp luật tại nước đó.
12) Người bảo lãnh tài chính theo nguyên tắc phải là Ba Mẹ của ứng viên. Trường hợp không còn cách nào khác Người bảo lãnh phải là người có quan hệ gia đình với ứng viên bảo lãnh và nộp kèm hồ sơ có khả năng chứng minh mối quan hệ.
13) Trong ngày phỏng vấn cần mang theo phiếu dự thi và chứng minh thư(hộ chiếu, chứng nhận người ngoại quốc)
14) Tại trường chúng tôi không theo Cải cách giáo dục đặc biệt, không có lắp đặt thiết vị giáo dục và thiết bị hỗ trợ dành cho Đối tường giáo dục đặc biệt được quy định và người có trở ngại cơ thể.
15) Trường hợp ứng viên tốt nghiệp tạm thời mà trong học kỳ năm đó không thông thể tốt nghiệp thì hủy bỏ kết quả thông qua và nhập học.
16) Phải nộp bản có "Xác nhận của hiệp hội tư pháp Apostille Certificate" do cơ quan có thẩm quyền được đặt tại khu vực trường Đại học đó cấp. Trong trường hợp quốc gia chưa đăng ký hay dù đã đăng ký nhưng gặp trở ngại trong việc cấp phát sẽ được thay thế bằng "Xác nhận của bộ ngoại giao" hay 'Xác nhận lãnh sự" của lãnh sự quán Hàn quốc tại quốc gia đặt trường đại học đó.
17) Nhà trường không chịu trách nhiệm trong trường hợp điện thoại liên hệ bị lỗi hay thay đổi số điện thoại hoặc do thiếu sót nào đó lên dẫn đến thiệt hại cản trở liên lạc.
18) Đăng ký Bảo hiểm Sức khoẻ Quốc dân là nghĩa vụ đối với sinh viên nhập học.
19) Những mục không được ghi rõ tại thông báo tuyển sinh có thể khác đi theo quy định của trường

▣ Lưu ý khi đóng học phí

◑ Học phí phải đóng trong thời hạn được quy định và học bổng sẽ được cấp sau khi nhập học và dựa theo năng lực tiếng Hàn.

◑ Du học sinh có nghĩa vụ phải đăng kí Bảo hiểm Sức khỏe Quốc dân và duy trì đến khi tốt nghiệp

- Trong trường hợp không đăng kí Bảo hiểm có thể nhận bất lợi trong việc tham gia sự kiện tại trường và có thể gặp khó khăn khi đổi Visa

10. GIỚI THIỆU VỀ KÝ TÚC XÁ

1) Dựa theo điểm số của học kỳ trước để tiếp nhận đăng ký gia hạn ký túc xá sau khi ở hết 6 tháng
2) Nộp đơn Đăng ký ký túc xá khi đăng ký hồ sơ.
3) Phí ký túc xá: theo tiêu chuẩn năm 2022 kì 2 / Phí ký túc xá năm 2023 kì 1 có thể thay đổi (sẽ được thông báo sau)

Phòng 4 người
180.000won/tháng

11. GIỚI THIỆU VỀ HỌC PHÍ

※ Theo tiêu chuẩn năm học 2022 (Học phí năm học 2023 có thể thay đổi)

Khoản mục	Nhân văn ·Xã hội	Khoa học công nghệ		Nghệ thuật thẩm mỹ	Nghệ thuật	
Phí nhập học (A)	164,000 Won					
Học phí (B)	3,171,000 Won	Khoa tin học phần mềm	Những khoa còn lại ngoại trừ khoa tin học phần mềm	4,180,000 Won	Khoa thiết kế	Những khoa còn lại ngoại trừ khoa thiết kế
		3,850,000 Won	4,180,000 Won		4,180,000 Won	4,413,000 Won
Tổng cộng (A+B)	3,335,000 Won	4,014,000 Won	4,344,000 Won	4,344,000 Won	4,344,000 Won	4,577,000 Won

1) Ứng viên thông qua phải đóng toàn bộ phí nhập học và học phí
2) Sau khi khai giảng Trường sẽ cấp học bổng dựa theo năng lực tiếng Hàn.
3) Chế độ Miễn giảm phí nhập học cho sinh viên đang học tiếng tại Viện giáo dục ngôn ngữ tại trường: Áp dụng đối với sinh viên đang học từ 2 học kì trở lên tính đến thời điểm tiếp nhận hồ sơ, và phải nộp " Đơn xác nhận đang học tiếng tại Viện giáo dục ngôn ngữ đại học Seokyeong "

12. HƯỚNG DẪN ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ

1 동문(East Gate)
2 대학본부(Administration)
3 운동장(Athletic Field)
4 북악관(Bukak Building)
5 대일관(Daeil Building)
6 서문(West Gate)
7-1 은주1관(Eunjoo Building 1)
7-2 은주2관(Eunjoo Building 2)
8 청운관(Chungwoon Building)
9 혜인관(Hyein Building)
10 체육관(gymnasium)
11 지하주차장(Unerground Parking Area)
12 한림관(Hanlim Building)
13 학술정보관(Center Library) / 평생교육원(Continuing Education Center)
14 문예관(Moonye Building)

▣ Địa điểm nộp hồ sơ

- Tại tòa nhà số 13 yudamgwan(유담관) tầng 11 phòng 1101, Văn phòng Giáo dục quốc tế (글로벌교육원) (Trung tâm hỗ trợ du học sinh ngoại quốc)
(Bản thân ứng viên hay người đại diện trực tiếp đến Văn phòng để nộp toàn bộ hồ sơ)
- Thời gian có thể nộp hồ sơ: 10:00 ~ 17:00
- Không tiếp nhận hồ sơ vào các ngày Thứ Bảy, Chủ Nhật và ngày nghỉ lễ.

‣ TEL : 02) 940-7672, 7671 (Văn phòng hỗ trợ Du học sinh ngoại quốc - 외국인학생지원과)
‣ FAX : 02) 940-7677
‣ E-mail : skuuhak@skuniv.ac.kr
‣ Homepage : 『 http://www.skuniv.ac.kr 』
‣ Địa chỉ : mã bưu điện) 02713 Seoul City, Seongbuk-Gu, SeoKyeong-Ro 124(jungnung-dong 16-1) yudamgwan 11 floor, International Student
우)02713 서울특별시 성북구 서경로 124(정릉동 16-1) 유담관 11층 외국인학생지원과